

Bản án số: 108/2022/HS-ST
Ngày 14- 04- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Từ Anh Tuấn;
2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 03 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Tôn Thị Mị N, sinh năm 1992 tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Tôn Đức H, sinh năm: 1952 và bà Phạm Thị C, sinh năm: 1957; có 02 anh chị ruột, lớn sinh năm 1985 nhỏ sinh năm 1987; có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 08/11/2021, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người chứng kiến: Huỳnh Văn T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tôn Thị Mị N sử dụng ma túy từ năm 2018, loại ma túy N sử dụng có tên khoa học là Methamphetamine, MDMA và Ketamine.

Ngày 02/11/2021, N được người bạn (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cho số điện thoại của người tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) ma túy loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine. N liên hệ đến số điện thoại (không xác định) và được H hẹn đến khu vực thuộc quận B,

thành phố Hồ Chí Minh. N đón xe đến điểm hẹn để lấy ma túy, N nhìn thấy một bọc nylon màu đen, N mở ra kiểm tra là ma túy nên N để 4.000.000 đồng tại vị trí giấu bọc nylon chứa ma túy rồi đón xe về nhà. Khi về đến nhà, N xóa số điện thoại của H và cất giấu số ma túy vừa mua. Lúc 19 giờ 30 phút ngày 08/11/2021, Công an phường T kiểm tra hành chính, phát hiện tại phòng ngủ có bộ dụng cụ dùng sử dụng ma túy, gồm một chai nhựa, một nỏ thủy tinh, một ống hút và hai cân tiểu ly. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D ra Lệnh khám xét khẩn cấp, thu giữ: một túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng được đựng trong ngăn kéo thứ nhất trong tủ trang điểm; một hộp giấy hình chữ nhật màu đen có dòng chữ Gucci, bên trong chứa: sáu túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng; một túi nylon miệng hở bên trong chứa tinh thể màu trắng; một túi nylon miệng dán kín bên trong chứa tinh thể màu trắng; một túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất bột màu trắng; một túi nylon miệng hàn kín bên trong chứa năm viên nén màu xám; hai miếng viên nén màu xanh đựng trong túi nylon miệng hàn kín, một đĩa sứ, một thẻ ngân hàng và 01 ống hút được làm từ tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng nên lập biên bản và ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nưng.

Vật chứng thu giữ, gồm:

- 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng được đựng trong ngăn kéo thứ nhất trong tủ trang điểm;

- 01 hộp giấy hình chữ nhật màu đen có dòng chữ Gucci, bên trong chứa:

- + 06 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng;

- + 01 bọc nylon miệng hở bên trong chứa tinh thể màu trắng;

- + 01 túi nylon miệng dán kín bên trong chứa tinh thể màu trắng;

- + 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất bột màu trắng;

- + 01 túi nylon miệng hàn kín bên trong chứa 05 viên nén màu xám;

- + 02 miếng viên nén màu xanh đựng trong túi nylon miệng hàn kín;

- + 02 cân tiểu ly;

- + 01 chai nhựa, 01 ống hút và 01 nỏ thủy tinh;

- + 01 đĩa sứ, 01 thẻ ngân hàng, 01 ống hút được làm từ tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng.

Kết luận giám định số 741/MT-PC09 ngày 17/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

- + 03 túi nylon lớn miệng kéo dính viền đỏ chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M1), khối lượng 8,7623 gam

- + 03 túi nylon nhỏ miệng kéo dính có viền xanh chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M2), khối lượng 0,5050 gam;

- + 01 túi nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M3), khối lượng 4,9208 gam;

+ 01 túi nylon lớn miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M4), khối lượng 0,0616 gam;

+ 01 túi nylon lớn chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M5) khối lượng 29,8420 gam;

+ 01 túi nylon nhỏ miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M6) khối lượng 0,3672 gam;

+ 01 túi nylon chứa 02 miếng viên nén màu xanh (kí hiệu M7) khối lượng 0,4356 gam;

+ 01 túi nylon miệng hàn kín bên trong chứa 05 viên nén màu xám (kí hiệu M8) khối lượng 2,1988 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng 8,7623 gam (M1); 4,9208 gam (M3); 29,8420 gam (M5) loại Methamphetamine.

- Phòng kỹ thuật hình sự sẽ trả lời kết luận giám định bổ sung các mẫu sau: 0,5050 gam (M2); 0,3672 gam (M6); 0,4356 gam (M7); 2,1988 gam (M8).

Kết luận giám định số 741 BS/MT-PC09 ngày 22/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương (Bổ sung theo kết luận số 741 ngày 17/11/2021) kết luận:

+ Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5050 gam (M2) loại Methamphetamine, Ketamine.

+ Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3672 gam (M6) loại Ketamine.

+ Mẫu 02 viên nén màu xanh; 05 viên nén màu xám, gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng 0,4356 gam; 2,1988 gam, loại MDMA.

Đối với người tên Hiếu bán ma túy cho Nương hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 01 tháng 03 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Tôn Thị Mị N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Tôn Thị Mị N mức hình phạt từ 11 năm đến 12 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với bì thư đã niêm phong bên trong chứa khối lượng mẫu vật niêm phong: M1= 8,7125 gam; M2= 0,4446 gam; M3= 4,8633 gam; M4= 0; M5 = 29,7807 gam; M6= 0,3033 gam; M7= 0,1588 gam; M8= 1,7636 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với hai cân tiểu ly; một hộp giấy hình chữ nhật màu đen có dòng chữ Gucci một chai nhựa, một ống hút, một nỏ thủy tinh, một đĩa sứ, một thẻ ngân hàng Nương sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 50.000 đồng N dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và người chứng kiến không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Khoảng 22 giờ ngày 08/11/2021, tại nhà tổ 16 đường Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương Tôn Thị Mị N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng ma túy là 47,0933 gam, trong đó 43,5867 gam Methamphetamine; 2,6344 gam MDMA; 0,5050 gam Methamphetamine, Ketamine và 0,3672 gam Ketamine để sử dụng. Hành vi của Tôn Thị Mị N đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 01 tháng 03 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo nghiện ma túy.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với bì thư đã niêm phong bên trong chứa khối lượng mẫu vật niêm phong: M1= 8,7125 gam; M2= 0,4446 gam; M3= 4,8633

gam; M4= 0; M5 = 29,7807 gam; M6= 0,3033 gam; M7= 0,1588 gam; M8= 1,7636 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định và hai cân tiểu ly; một hộp giấy hình chữ nhật màu đen có dòng chữ Gucci một chai nhựa, một ống hút, một nỏ thủy tinh, một đĩa sứ, một thẻ ngân hàng N sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu hủy. Đối với số tiền 50.000 đồng Nưng dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với người tên H bán ma túy cho N hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tôn Thị Mị N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tôn Thị Mị N 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy bì thư đã niêm phong bên trong chứa khối lượng mẫu vật niêm phong: M1= 8,7125 gam; M2= 0,4446 gam; M3= 4,8633 gam; M4= 0; M5 = 29,7807 gam; M6= 0,3033 gam; M7= 0,1588 gam; M8= 1,7636 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định và hai cân tiểu ly; một ống hút, một nỏ thủy tinh, một đĩa sứ, một thẻ ngân hàng, một chai nhựa.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 (năm mươi ngàn) đồng.

(theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/3/2022, bút lục 86).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tôn Thị Mị N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã bị cáo TT (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân